

Số: 167 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 14 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp để khắc phục
hậu quả thiên tai do ảnh hưởng bão số 13 và đợt mưa, lũ
trong tháng 11/2025 trên địa bàn tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều số 60/2020/QH14;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023); số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2541/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai; Quyết định số 2792/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai do bão và lũ;

Căn cứ Quyết định số 2846/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phân bổ kinh phí xử lý khắc phục hậu quả do ảnh hưởng bởi cơn bão số 13 gây ra; Quyết định số 3193/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phân bổ kinh phí xử lý khắc phục hậu quả do ảnh hưởng bởi cơn bão số 13 và đợt mưa, lũ trong tháng 11/2025 trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 45/TTr-SNNMT ngày 12/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai do ảnh hưởng bão số 13 và đợt mưa, lũ trong tháng 11 năm 2025 trên địa bàn tỉnh với các nội dung như sau:

1. Mục đích xây dựng:

- Nhằm kịp thời sửa chữa các hư hỏng của đập dâng, hồ chứa và kênh dẫn nước do lũ lụt và bão gây ra, đảm bảo phục vụ tưới tiêu cho vụ Đông Xuân 2025 - 2026 và sớm phục vụ cung cấp nước tưới ổn định cho các mùa vụ tiếp theo.

- Khắc phục khẩn cấp các hư hỏng, sạt lở, xói lở thân đê/mái đê, kè do ảnh hưởng bão số 13; gia cố, ổn định công trình để bảo vệ an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân, bảo vệ đất đai, khu dân cư và các công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình công cộng trong khu vực.

- Tăng cường năng lực phòng, chống thiên tai, chống xói lở bờ sông/bờ biển, hạn chế ngập lụt và thiệt hại do lũ, triều cường; bảo đảm an toàn cho các công trình lân cận và hoạt động sản xuất - sinh hoạt.

- Danh mục các dự án đầu tư để khắc phục hậu quả do bão, lũ gây ra đề xuất ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp: **64 danh mục.**

2. Địa điểm xây dựng: Tỉnh Gia Lai.

3. Tên cơ quan được giao quản lý thực hiện xây dựng công trình khẩn cấp (chủ đầu tư): UBND xã, phường; Chi cục Thủy lợi, Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định.

4. Thời gian thực hiện: Từ khi có lệnh xây dựng công trình khẩn cấp đến ngày 31/01/2026 phải đảm bảo điều kiện dẫn nước phục vụ tưới tiêu cho vụ Đông Xuân 2025 – 2026 (đối với các danh mục kênh mương, hồ, đập) và thi công hoàn thành công trình trong năm 2026.

5. Nguồn kinh phí đã được phân bổ: 161.000 triệu đồng (*Bằng chữ: Một trăm sáu mươi một tỷ đồng*).

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo).

6. Nguồn vốn thực hiện: Quyết định số 2846/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phân bổ kinh phí xử lý khắc phục hậu quả do ảnh hưởng bởi cơn bão số 13 gây ra; Quyết định số 3193/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phân bổ kinh phí xử lý khắc phục hậu quả do ảnh hưởng bởi cơn bão số 13 và đợt mưa, lũ trong tháng 11/2025 trên địa bàn tỉnh.

7. Nguồn lực thực hiện: Giao cơ quan được giao quản lý thực hiện xây dựng công trình khẩn cấp (chủ đầu tư) tổ chức lựa chọn các đơn vị đủ điều kiện năng lực về hoạt động xây dựng thực hiện.

8. Lý do ban hành lệnh: Căn cứ Quyết định số 2541/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 và Quyết định số 2792/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND tỉnh về việc công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai (từ 65 xã, phường mở rộng lên 77

xã, phường), do ảnh hưởng bão số 13 và đợt mưa, lũ tháng 11/2025 gây thiệt hại nghiêm trọng, nhiều vị trí sạt lở, xói lở và các công trình thủy lợi, đê điều, kè bảo vệ bờ bị hư hỏng, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn, ảnh hưởng trực tiếp đến khu dân cư và hạ tầng thiết yếu. Vì vậy, việc ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp đối với danh mục các dự án đầu tư để khắc phục hậu quả do bão, lũ là cần thiết, cấp bách nhằm kịp thời gia cố, khắc phục sự cố, bảo đảm an toàn phòng, chống thiên tai, hạn chế thiệt hại tiếp diễn và sớm ổn định đời sống nhân dân, ổn định công trình, phục vụ tưới tiêu kịp thời.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Cơ quan được giao quản lý thực hiện xây dựng công trình khẩn cấp (chủ đầu tư) chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng và các quy định có liên quan; đồng thời, chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung công việc, khối lượng thực hiện và giá trị thanh quyết toán công trình.

2. Cơ quan được giao quản lý thực hiện xây dựng công trình khẩn cấp (chủ đầu tư) chịu trách nhiệm toàn diện liên quan đến việc điều chỉnh, bổ sung kinh phí (nếu phát sinh) theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì hướng dẫn, theo dõi đơn đốc xây dựng và sửa chữa công trình đảm bảo tiến độ.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, N6



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Mah Tiệp

PHỤ LỤC
CÁC DANH MỤC BAN HÀNH LỆNH XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH KHẨN CẤP
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /01/2026 của UBND tỉnh Gia Lai)

STT	Danh mục công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm đầu tư	Kinh phí đã được phân bổ (triệu đồng)	Ghi chú
TỔNG CỘNG				161,000	
1	Kè chống sạt lở bờ sông An Lão (thôn Mỹ Đức), xã Ân Hảo	UBND xã Ân Hảo	Xã Ân Hảo	4,000	
2	Khắc phục, gia cố đoạn đê sông Hà Thanh (đoạn qua thôn Vân Hội 1) bị sạt lở, bong tróc	UBND xã Tuy Phước	xã Tuy Phước	1,200	
3	Dự án: Khắc phục, gia cố đoạn đê sông Cát (đoạn qua thôn Luật Lễ) bị vỡ và các vị trí sạt lở, bong tróc	UBND xã Tuy Phước	Xã Tuy Phước	900	
4	Khắc phục sạt lở đoạn đê Bờ Nhì (đoạn qua thôn Phong Tấn)	UBND xã Tuy Phước	Xã Tuy Phước	1,200	
5	Sửa chữa hệ thống đê Đông	Chi cục Thủy lợi	Xã Tuy Phước Đông	1,300	
6	Sửa chữa hệ thống đê La tinh	Chi cục Thủy lợi	Xã An Lương	1,400	
7	Dự án: Kè chống sạt lở bờ Tây sông Ayun đoạn qua phường Ayun Pa, tỉnh Gia Lai	UBND phường Ayun Pa	Phường Ayun Pa	1,200	
8	Dự án: Kè khu vực sạt lở bờ đông sông Ia Sol (đoạn từ xi phông Ia Sol “Thuộc hệ thống thủy lợi Ayun Hạ” đến đoạn tiếp giáp kè hiện trạng)	UBND xã Phú Thiện	Xã Phú Thiện	5,000	

STT	Danh mục công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm đầu tư	Kinh phí đã được phân bổ (triệu đồng)	Ghi chú
9	Kè chắn sóng Nhơn Châu	UBND xã Nhơn Châu	Xã Nhơn Châu	100	
10	Dự án: Khắc phục khẩn cấp sạt lở phía tuyến suối thượng lưu đường Lê Thị Riêng, phường Quy Nhơn Nam	UBND phường Quy Nhơn Nam	Phường Quy Nhơn Nam	1,200	
11	Gia cố kè đoạn xóm 4 khu phố Long Thành (đoạn nhà bà Lê Thị Kim Hoa)	UBND phường Quy Nhơn Tây	Phường Quy Nhơn Tây	800	
12	Kè Mỹ Lợi	UBND phường Quy Nhơn Tây	Phường Quy Nhơn Tây	900	
13	Xây dựng, gia cố và nạo vét kênh thoát nước suối Lò Rèn	UBND phường Quy Nhơn Tây	Phường Quy Nhơn Tây	800	
14	Khắc phục đê sông Hà Thanh thuộc xóm 2, xóm 3 thôn Cảnh An 1, xã Tuy Phước Tây	UBND xã Tuy Phước Tây	Xã Tuy Phước Tây	800	
15	Xây dựng kè chống sạt lở đoạn từ cầu bà Lương (QL19C) đến giáp sông Hà Thanh thôn Hiền Đông	UBND xã Canh Vinh	Xã Canh Vinh	900	
16	Gia cố đoạn đê, kè Đại Bình, phường An Nhơn	UBND phường An Nhơn	Phường An Nhơn	1,200	
17	Kè sông An Tượng (đoạn Khu dân cư Thọ Mỹ).	UBND phường An Nhơn Nam	Phường An Nhơn Nam	3,000	
18	Khắc phục, gia cố các đoạn đê 8 Sào; Đê sông cây bông; Đê suối ông Sung	UBND xã Cát Tiến	Xã Cát Tiến	1,000	
19	Kiên cố hóa đoạn đê sông La Tinh từ thôn Vạn Thái đến Vạn Ninh 2	UBND xã Phù Mỹ Nam	Xã Phù Mỹ Nam	1,000	

STT	Danh mục công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm đầu tư	Kinh phí đã được phân bổ (triệu đồng)	Ghi chú
20	Khắc phục gia cố đoạn kè cầu Suối Phèn thôn Chánh Hiền	UBND xã Canh Vinh	Xã Canh Vinh	500	
21	Khắc phục, sửa chữa Công trình gia cố mái đê thượng hạ lưu Đập dâng Cây Mít	UBND xã Hội Sơn	Xã Hội Sơn	1,000	
22	Sửa chữa bờ ngự thủy Sông Kôn	UBND phường An Nhơn Tây	Phường An Nhơn Tây	1,200	
23	Sửa chữa Kè Sông Cẩm Văn	UBND phường An Nhơn Đông	Phường An Nhơn Đông	800	
24	Sửa chữa Kè sông Cẩm Văn đoạn từ cầu Cẩm Tiên 2 đến giáp kè Chín Cháu	UBND phường An Nhơn Đông	Phường An Nhơn Đông	700	
25	Sạt lở kè sông Gò Chàm thuộc tổ Hoà Ninh vị trí chùa Kim Hoà	UBND phường An Nhơn Đông	Phường An Nhơn Đông	500	
26	Sạt lở kè sông Gò Chàm thuộc tổ Hoà Bắc bờ ổi và từ nhà ông Ngô Văn Thọ- giáp khu dân cư nhà ông Thông)	UBND phường An Nhơn Đông	Phường An Nhơn Đông	500	
27	Xây dựng kè chống sạt lở khu dân cư thôn Xuân Thạnh	UBND xã Phù Mỹ Đông	Xã Phù Mỹ Đông	1,800	
28	Khắc phục, gia cố đoạn kè chống sạt lở sông Lại Giang (đoạn qua tổ dân phố An Nghiệp và tổ dân phố Phú An) bị sạt lún, bong tróc thân đê	UBND phường Hoài Nhơn Đông	Phường Hoài Nhơn Đông	1,200	
29	Kè cấp bách sạt lở, bảo vệ khu dân cư trên sông Lại Giang, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định (nay là phường Bồng Sơn tỉnh Gia Lai)	UBND phường Bồng Sơn	Phường Bồng Sơn	1,500	

STT	Danh mục công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm đầu tư	Kinh phí đã được phân bổ (triệu đồng)	Ghi chú
30	Kè chắn sóng luồng tàu vào cảng cá Tam Quan và đường dọc biển Hoài Nhơn Bắc	UBND phường Hoài Nhơn Bắc	Phường Hoài Nhơn Bắc	10,600	
31	Kè chống sạt lở suối Bình Trị (đoạn hạ lưu đập dâng Cầu Sắt và đập dâng Cây Kê)	UBND xã Phù Mỹ	xã Phù Mỹ	2,000	
32	Khắc phục công trình đê bờ nam sông Lại Giang và nhà trạm bơm Định Bình, phường Hoài Đức, thị xã Hoài Nhơn (nay là phường Bồng Sơn)	UBND phường Bồng Sơn	Phường Bồng Sơn	1,500	
33	Kè chống sạt lở, bảo vệ khu dân cư Ca Công, Ca Công Nam	UBND phường Hoài Nhơn Đông	Phường Hoài Nhơn Đông	20,000	
34	Kè chống sạt lở, bảo vệ khu dân cư từ Định Trị đến Công Lương	UBND phường Hoài Nhơn Đông	Phường Hoài Nhơn Đông	24,000	
35	Mương chống ngập úng Bôn Ia Rniu	UBND Xã Ia Tul	Xã Ia Tul	800	
36	Xử lý các điểm sạt lở kè , đê sông trên địa bàn xã Ia Rsai	UBND xã Ia Rsai	xã Ia Rsai	1,500	
37	Khắc phục sau bão số 13 và mưa lũ năm 2025 kè biển Hải Minh, khu phố 9, phường Quy Nhơn	UBND phường Quy Nhơn	phường Quy Nhơn	9,000	
38	Xây dựng tường chắn khắc phục sạt lở núi khu vực Hải Minh ngoài, tổ 48, khu phố 9, phường Quy Nhơn	UBND phường Quy Nhơn	phường Quy Nhơn	6,000	
39	Khắc phục sạt lở tuyến đê các khu phố 1, khu phố 2, khu phố 3 và khu phố 7	UBND phường Quy Nhơn Bắc	phường Quy Nhơn Bắc	1,100	
40	Khắc phục, gia cố kè chắn sóng đoạn từ Khách sạn Hải Âu đến Khách sạn Hoàng Gia	UBND phường Quy Nhơn Nam	phường Quy Nhơn Nam	4,000	

STT	Danh mục công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm đầu tư	Kinh phí đã được phân bổ (triệu đồng)	Ghi chú
41	Sạt lở vị trí khu dân cư trên đập Tháp Mão	UBND phường An Nhơn Đông	Phường An Nhơn Đông	850	
42	Sạt lở kè sông Gò Chàm đoạn từ cầu An Ngãi 1 giáp Công ty Nam Sơn	UBND phường An Nhơn Đông	Phường An Nhơn Đông	850	
43	Gia cố sạt lở kè sông Cây Me (đoạn thượng lưu cầu Đội Thông) thôn Bình Lâm	UBND xã Tuy Phước Đông	xã Tuy Phước Đông	600	
44	Gia cố sạt lở kè sông Cây Me (đoạn thượng lưu cầu Gò Thị) thôn Xuân Phương	UBND xã Tuy Phước Đông	xã Tuy Phước Đông	700	
45	Gia cố, khắc phục đê sông Kôn (đoạn từ gốc đông Tân Điền đến ĐH 42) thuộc hạ lưu đập Thạnh Hòa	UBND xã Tuy Phước Bắc	xã Tuy Phước Bắc	600	
46	Khắc phục sạt lở đê Văn Chấn	UBND xã Bình An	xã Bình An	400	
47	Sửa chữa, gia cố hồ chứa nước Hóc Môn	UBND xã Phù Mỹ Bắc	xã Phù Mỹ Bắc	3,500	
48	Gia cố kênh mương đồng sau (từ ruộng 3 Nhơn đến đồng Cải Tạo)	UBND xã Phù Mỹ Tây	xã Phù Mỹ Tây	1,600	
49	Khắc phục tuyến kè sông chống sạt lở đất dọc khu dân cư Đội 1 thôn Hà Đông	UBND xã Ân Tường	Xã Ân Tường	1,500	
50	Khắc phục sửa chữa tuyến kè sông An Lão, đoạn từ cầu Mỹ Thành đến thôn Năng An	UBND xã Vạn Đức	xã Vạn Đức	4,000	
51	Khắc phục tuyến kè đội 3 thôn Gia Đức	UBND xã Hoài Ân	xã Hoài Ân	2,100	
52	Khắc phục tuyến kè đoạn từ cầu Mục Kiến đến cuối thôn Khoa Trường	UBND xã Hoài Ân	xã Hoài Ân	2,200	
53	Khắc phục tuyến kè Nà Duyên, xóm Nghĩa Trí, thôn Kim Sơn	UBND xã Kim Sơn	xã Kim Sơn	2,200	
54	Khắc phục kè xóm Nhơn An	UBND xã Kim Sơn	xã Kim Sơn	2,200	

STT	Danh mục công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm đầu tư	Kinh phí đã được phân bổ (triệu đồng)	Ghi chú
55	Khắc phục bờ kè bị xói lở khu phố 5	UBND phường Tam Quan	phường Tam Quan	300	
56	Kè cấp bách sạt lở, bảo vệ khu dân cư dọc sông Lại Giang,	UBND phường Bồng Sơn	phường Bồng Sơn	3,000	
57	Đoạn bờ sông Kôn từ đầu cầu Vĩnh Hiệp đến cầu Suối Máng	UBND xã Vĩnh Thịnh	xã Vĩnh Thịnh	1,700	
58	Kè chống sạt lở khu dân cư thôn Suối Cát	UBND xã Vĩnh Sơn	xã Vĩnh Sơn	850	
59	Kè chống xói lở khu dân cư thôn K6	UBND xã Vĩnh Sơn	xã Vĩnh Sơn	850	
60	Xây dựng kè chống sạt lở đoạn xung yếu từ cầu Bến Nhơn đến Cầu Sông Xang (giai đoạn 1)	UBND xã An Hòa	xã An Hòa	2,000	
61	Khắc phục kênh mương đồng cây khế	UBND xã An Lão	xã An Lão	900	
62	Sạt lở bờ suối E Roa	UBND xã Phú Túc	xã Phú Túc	500	
63	Bờ Kè Sông Ayun	UBND xã Phú Thiện	xã Phú Thiện	500	
64	Khắc phục sửa chữa hệ thống kênh mương, công trình đầu mối bị hư hỏng	Công ty TNHH KTTTL Bình Định	trên địa bàn phía Đông tỉnh	9,000	